

QUỐC HỘI KHÓA XIV  
ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI  
TỈNH ĐẮK NÔNG

Số: /TB- ĐDBQH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đăk Nông, ngày 13 tháng 12 năm 2017

**THÔNG BÁO**  
**Nội dung trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri**  
**của các Bộ, ngành Trung ương**

Để thông báo kết quả trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri tại đợt tiếp xúc cử tri trước kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XIV, Đoàn ĐBQH tỉnh Đăk Nông tổng hợp nội dung trả lời của các bộ, ngành Trung ương như sau:

**I. Lĩnh vực thuộc trách nhiệm của Ủy ban pháp luật của Quốc hội**

**1. Ý kiến của cử tri:**

1. Hiện nay có quá nhiều luật, luật sửa đổi, bổ sung. Nghị định, Thông tư hướng dẫn làm cho người dân rất khó hiểu, khó tiếp cận, thậm chí ngay cả cán bộ cũng hiểu sai. Do đó, đề nghị Quốc hội, Chính phủ, các Bộ, ngành cần tiếp cận cách làm luật để người dân dễ hiểu, dễ tiếp cận và các cơ quan chia sẻ năng thuận lợi trong thực thi luật.

2. Kiến nghị Quốc hội cần có bộ phận chuyên trách, có chuyên môn, nghiệp vụ cao để xây dựng dự thảo Luật.

3. Đề nghị cần có biện pháp chế tài nặng, tăng cường tính nghiêm minh, tính rắn đe, xử lý kịp thời đúng mức đối với những hành vi sai phạm (Ví dụ: vấn nạn hàng giả; chống người thi hành công vụ; mua, bán, sử dụng chất ma túy...).

**Trả lời:**

1. Nhiều ý kiến cử tri cho rằng, công tác xây dựng pháp luật của Quốc hội trong thời gian qua tuy có nhiều tiến bộ, đã ban hành nhiều luật để đáp ứng kịp thời yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, song vẫn còn một số luật chất lượng chưa đảm bảo, phải sửa đổi, bổ sung nhiều lần, thậm chí có luật phải sửa đổi, bổ sung trước thời điểm luật có hiệu lực (như Bộ luật Hình sự, Luật Bảo hiểm y tế). Cử tri đề nghị Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các cơ quan của Quốc hội tiếp tục đổi mới quy trình làm luật, nâng cao hơn nữa chất lượng công tác xây dựng pháp luật. Cần giảm số lượng các dự án luật được xem xét, thông qua tại mỗi kỳ họp, kiên quyết không thông qua các dự án luật chất lượng chưa bảo đảm và đang có nhiều ý kiến chưa thống nhất;

Ủy ban Pháp luật tán thành với ý kiến của cử tri về việc cần nâng cao chất lượng công tác lập pháp, tránh để xảy ra sai sót như trường hợp đã xảy ra. Trong thời gian qua, Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã có nhiều cải tiến, đổi mới cả trong công tác chỉ đạo, điều hành và cả trong các quy trình thủ tục hoạt động tại kỳ họp Quốc hội để nâng cao chất lượng công tác lập pháp, trong đó chú

trọng việc đánh giá tác động đối với từng chính sách khi xem xét đề nghị xây dựng luật, pháp lệnh; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan soạn thảo trong việc bao đảm chất lượng, tiến bộ các dự án Luật được phân công chủ trì soạn thảo, coi đây là một tiêu chí đánh giá khi lấy phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội bầu hoặc phê chuẩn. Hơn nữa, các dự thảo luật trước khi trình Quốc hội thông qua đã được chuẩn bị trên cơ sở ý kiến đóng góp của các vị đại biểu Quốc hội, các cơ quan, tổ chức hữu quan, các chuyên gia và ý kiến Nhân dân theo hướng quy định cụ thể tối đa để bao đảm có thể thi hành được ngay, từng bước hạn chế việc giao cho Chính phủ, các bộ, ngành quy định chi tiết.

Bên cạnh đó, để bao đảm chất lượng chuẩn bị các dự án Luật trình xem xét và thông qua, Quốc hội đã thống nhất nguyên tắc việc đưa các dự án, dự thảo vào Chương trình phải tính đến quý thời gian, nguồn lực, khối lượng công việc thực hiện tại mỗi kỳ họp Quốc hội và khả năng của các cơ quan có liên quan để bao đảm chất lượng. Từ năm 2018, tại mỗi kỳ họp Quốc hội, không phân công quá 03 dự án cho 01 cơ quan soạn thảo hoặc 01 cơ quan thẩm tra phụ trách (bao gồm cả dự án trình thông qua và dự án trình xin ý kiến), trừ trường hợp đặc biệt. Ủy ban Thường vụ Quốc hội kiên quyết không đưa ra Quốc hội hoặc yêu cầu lùi thời gian trình để tiếp tục chuẩn bị đối với các dự án chưa bao đảm chất lượng. Hơn nữa, việc xây dựng các dự án Luật cũng được thực hiện rất kỹ từ khâu lập đề nghị xây dựng luật, pháp lệnh. Kết quả, số lượng dự án đề nghị đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2018 đã giảm nhiều so với những năm trước đây.

2. Về vấn đề tổ chức bộ phận chuyên trách xây dựng luật, Ủy ban Pháp luật nhận thấy, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan trong quá trình xây dựng dự án luật, trong đó Ban soạn thảo được thành lập với đầy đủ thành phần gồm đại diện cơ quan, tổ chức chủ trì soạn thảo, cơ quan, tổ chức có liên quan, các chuyên gia, nhà khoa học hoạt động trong lĩnh vực chịu sự điều chỉnh của dự thảo văn bản. Thời gian qua, các Ban soạn thảo đều đã cố gắng thực hiện đúng quy định này của Luật. Tuy nhiên, tiếp thu ý kiến của cử tri, Ủy ban Pháp luật sẽ chuyển kiến nghị này của cử tri đến các cơ quan có thẩm quyền nhằm nâng cao chất lượng, nguồn nhân lực đảm nhiệm công tác xây dựng luật.

3. Để tăng cường tính nghiêm minh, tính răn đe, xử lý kịp thời đúng mức đối với những hành vi sai phạm thì việc quy định biện pháp chế tài tương ứng với tính chất, mức độ của hành vi vi phạm pháp luật là rất quan trọng. Ủy ban Pháp luật xin được ghi nhận kiến nghị của cử tri và thấy rằng, vấn đề này cũng đã và đang được Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, cũng như phía Chính phủ và các cơ quan soạn thảo quan tâm thực hiện trong quá trình xây dựng các văn bản trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội như Nghị quyết về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về an toàn thực phẩm giai đoạn 2016-2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự; dự thảo Luật Phòng, chống tham nhũng... Bên cạnh đó, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã có chỉ đạo trong nhiều văn bản khác nhau về vấn đề này, bảo đảm tăng cường kỷ luật, kỷ cương, pháp chế xã hội chủ nghĩa.

## **2. Ý kiến của cử tri:**

*1. Có kế hoạch lấy ý kiến rộng rãi của nhân dân tham gia đóng góp ý kiến cho dự thảo Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước:*

*2. Về các kiến nghị góp ý đối với các điều, khoản cụ thể của dự án Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước (sửa đổi) và dự án Luật Trợ giúp pháp lý (sửa đổi)*

### **Trả lời:**

1. Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước (sửa đổi) đã được trình Quốc hội cho ý kiến tại kỳ họp thứ 2 (tháng 10/2016) và thông qua tại kỳ họp thứ 3 (tháng 5/2017). Trong quá trình chuẩn bị, dự án Luật đã được công bố trên Công thông tin điện tử của Bộ Tư pháp để lấy ý kiến; cơ quan soạn thảo, cơ quan thẩm tra, Ủy ban Pháp luật đã tổ chức nhiều hội thảo, tọa đàm, lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức, cá nhân, chuyên gia, nhà khoa học, nhất là những đối tượng chịu sự tác động của dự thảo Luật để tiếp thu, hoàn chỉnh trình Quốc hội thảo luận xem xét, thông qua.

2. Tất cả các kiến nghị này được gửi tới Ủy ban Pháp luật trước kỳ họp Quốc hội và đã được Ủy ban Pháp luật phối hợp với cơ quan soạn thảo và các cơ quan hữu quan nghiên cứu, tiếp thu, chỉnh lý vào các dự thảo Luật trình Quốc hội thảo luận trước khi thông qua tại kỳ họp thứ 3 (tháng 6/2017). Cụ thể, Luật Trợ giúp pháp lý đã được 100% đại biểu Quốc hội có mặt biểu quyết tán thành (458/458); Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước đã được 92.46% đại biểu Quốc hội có mặt biểu quyết tán thành (454/458). Vì vậy, Ủy ban Pháp luật trân trọng đề nghị Đoàn đại biểu Quốc hội tính cẩn cứ vào nội dung thảo luận tại Quốc hội, các báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về các dự án Luật trình Quốc hội, văn bản Luật đã được Quốc hội thông qua để trả lời cho cử tri về những nội dung cụ thể mà cử tri quan tâm.

## **II. Lĩnh vực thuộc trách nhiệm của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

*1. Cử tri kiến nghị: Thời gian gần đây giá sản phẩm trồng trọt, chăn nuôi như: thịt lợn hơi, giá gà, dưa hấu, chuối liên tục giam mạnh, nông dân không thể trụ vững trước “cơn bão” giam giá này nếu không có sự can thiệp của Nhà nước thì ngành chăn nuôi ở nước ta ngày càng đi xuống gây thiệt hại lớn cho nền kinh tế, thu nhập của người dân không ổn định ảnh hưởng đến cuộc sống. Cử tri mong muốn các ngành chức năng có giải pháp, chính sách kịp thời giúp người dân vượt qua giai đoạn khó khăn trước mắt. Về lâu dài, cần có giải pháp căn cơ trong quy hoạch phát triển ngành chăn nuôi phù hợp ở từng vùng, cùng hệ thống các tiêu chuẩn, điều kiện áp dụng đối với ngành chăn nuôi để đảm bảo sản phẩm sạch, an toàn tránh để xảy ra tình trạng tự phát tràn lan kéo theo nhiều hệ lụy như: gây ô nhiễm trầm trọng cho môi trường; giá bán sụt giảm, chất lượng sản phẩm kém không đủ sức cạnh tranh,... và đặc biệt là cả bộ máy phải lao vào giải cứu nông sản như vừa qua.*

### **Trả lời:**

Xu thế trong những năm gần đây, sò hộ chăn nuôi quy mô nhỏ giảm dần nhưng cơ bản vẫn là phân tán, nho le, tận dụng và thiếu tính hệ thống, phát triển chăn nuôi chưa bền vững, giá trị gia tăng thấp; sản phẩm chăn nuôi có sức cạnh tranh kém, giá thành cao trong khi đó sản xuất thiếu tính liên kết; ngoài ra giá cả thị trường biến động làm cho chăn nuôi quy mô nhỏ, lẻ thường bấp bênh, dễ thua lỗ. Trong giai đoạn khó khăn vừa qua đối với chăn nuôi lợn Bộ Nông nghiệp và PTNT đã kịp thời ban hành nhiều văn bản phối hợp với địa phương chỉ đạo tăng cường giải pháp tháo gỡ khó khăn, ổn định phát triển chăn nuôi (Văn bản số 11205/BNN-CN ngày 29/12/2016, Văn bản số 1426/BNN-CN ngày 16/02/2017, văn bản 3511/BNN-CN ngày 27/4/2017, Văn bản 657/CN-KHTC ngày 9/5/2017); đồng thời tham mưu trình Chính phủ Văn bản số 3046/BNN-CN ngày 12/4/2017 một số giải pháp ổn định phát triển chăn nuôi, từ đó Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Văn bản số 597/TTg-NN ngày 28/4/2017 chỉ đạo các Bộ, ngành; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ tăng cường triển khai các biện pháp hỗ trợ và siết chặt công tác quản lý, chỉ đạo sản xuất; yêu cầu các doanh nghiệp có năng lực, điều kiện, các tổ chức, Hội, đoàn cung tham gia hỗ trợ cho ngành chăn nuôi vượt qua giai đoạn khó khăn. Đến thời điểm hiện tại, tuy vẫn còn khó khăn nhưng tình hình phát triển chăn nuôi, giá cả thị trường đã ổn định trở lại.

Về lâu dài, Bộ Nông nghiệp và PTNT đã và đang phối hợp với các Bộ, ngành có sự tham gia của các địa phương tập trung chỉ đạo thực hiện một số giải pháp, chính sách nhằm tạo điều kiện cho chăn nuôi trong nước phát triển và người chăn nuôi yên tâm đầu tư, đảm bảo hiệu quả và lợi ích của người chăn nuôi, cụ thể:

- Rà soát, đánh giá thực trạng quy hoạch và phát triển ngành chăn nuôi tại các địa phương, trên cơ sở đó đề xuất điều chỉnh một số nội dung của Chiến lược Phát triển chăn nuôi đến năm 2020, tầm nhìn 2030 theo định hướng thị trường và phù hợp với tình hình mới.

- Rà soát, sửa đổi và mở rộng đối tượng áp dụng chính sách trong các lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, diêm nghiệp, lâm nghiệp và trình Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất tiêu thụ nông sản, xây dựng cảnh đồng lớn.

- Rà soát, điều chỉnh bổ sung nội dung của Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ (cơ chế trong Nghị định này khuyến khích, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp đầu tư phát triển chăn nuôi trang trại, tập trung công nghiệp, sản xuất sản phẩm chăn nuôi chất lượng cao).

- Tập trung chỉ đạo triển khai tái cơ cấu toàn diện ngành để thúc đẩy chăn nuôi theo hướng công nghiệp, hiện đại, phát triển bền vững; rà soát Đề án Tái cơ cấu ngành chăn nuôi và Kế hoạch hành động đến năm 2020 nhằm điều chỉnh quan điểm, định hướng mới, bổ sung một số nội dung phù hợp với thực trạng sản xuất và tình hình mới hiện nay. Chỉ đạo tổ chức lại sản xuất như việc xây dựng các hợp tác xã, tổ hợp tác, hội, hiệp hội... sản xuất theo chuỗi sản phẩm khép kín, tập trung từ khâu nguyên liệu đầu vào đến sản xuất, giết mổ, chế biến

và tiêu thụ sản phẩm, giảm đến mức thấp nhất khâu trung gian.

**2. Cử tri kiến nghị:** Bộ có giải pháp ổn định, lâu dài, hữu hiệu hơn để giải quyết cản cơ vấn đề đầu ra cho nông sản, thực phẩm do nông dân làm ra; đồng thời, có các giải pháp đột phá, kịp thời ngăn chặn và xí lý đối với các hành vi, thi đoạn phá hoại kinh tế nước ta của thương lái nước ngoài, nhất là đối với thương lái Trung Quốc thực hiện mua bán theo con đường tiêu ngạch như thời gian vừa qua.

**Trả lời:**

**2.1. Đối với nội dung “Kiến nghị Bộ có giải pháp ổn định, lâu dài, hữu hiệu hơn để giải quyết cản cơ vấn đề đầu ra cho nông sản, thực phẩm do nông dân làm ra”:**

Trong thời gian qua, nhận thức được tầm quan trọng của việc đưa ra các giải pháp căn cơ nhằm đảm bảo đầu ra cho các mặt hàng nông, lâm, thủy sản của Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã triển khai đồng bộ một số giải pháp căn bản gồm:

Hình thành tổ chức bộ máy chuyên trách về phát triển thị trường nông sản, tháng 4 năm 2017, Bộ Nông nghiệp và PTNT đã quyết định thành lập Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản với nhiệm vụ giúp Bộ trưởng tổ chức thực thi pháp luật về phát triển thị trường nông sản, xây dựng và hoạch định chiến lược phát triển các thị trường nông sản, xúc tiến thương mại nông sản, quảng bá sản phẩm nông sản Việt Nam trong và ngoài nước. Phối hợp và điều phối các đơn vị của Bộ để qui hoạch lại sản xuất, định hướng phát triển sản phẩm, định hình thị trường tiêu thụ từ đó sẽ đảm bảo lượng cung - cầu các loại sản phẩm nông nghiệp trên thị trường, những vẫn đảm bảo an ninh lương thực quốc gia. Đồng thời sẽ là đầu mối cung cấp thông tin thị trường trong nước và xuất nhập khẩu và thúc đẩy liên kết giữa doanh nghiệp, các Hiệp hội ngành hàng với người nông dân và các doanh nghiệp xuất nhập khẩu, tổ chức của nước ngoài được thuận lợi nhằm đảm bảo việc tiêu thụ các sản phẩm nông nghiệp ổn định, lâu dài.

Bộ tiến hành rà soát lại hệ thống văn bản qui phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực thị trường nông sản và đề xuất sửa đổi, ban hành các qui định mới cho phù hợp với tình hình sản xuất và tiêu thụ nông sản hiện nay.

Về lâu dài, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề xuất các giải pháp, các cơ chế chính sách và định hướng thị trường tiêu thụ nông sản theo xoay quanh 3 trực cơ bản gồm: Trục các mặt hàng nông sản chủ lực của Việt Nam, trục các mặt hàng tiêu biểu các tỉnh và trục nhóm các mặt hàng của địa phương. Trong đó, đối với thị trường trong nước: Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại nội địa khuyến khích tiêu dùng sản phẩm nội địa để tránh phụ thuộc quá nhiều vào xuất khẩu, tập trung phát triển và xây dựng thương hiệu sản phẩm đảm bảo an toàn thực phẩm và tăng cường năng lực cạnh tranh cho các sản phẩm nông sản Việt Nam. Đối với thị trường quốc tế: Chủ động triển khai và khai thác cơ hội từ các Hiệp định thương mại tự do, tăng cường các hoạt động phát triển thị trường, phối hợp với mạng lưới các Cơ quan Đại diện Việt Nam (Đại sứ quán, thương vụ và tiền trú) sẽ mở rộng mạng lưới đại diện thương mại

nông nghiệp) ở nước ngoài, các tổ chức quốc tế cập nhật các thông tin về chính sách thương mại, thông tin thị trường của các đối tác các thị trường truyền thống, thị trường mới; phát hiện nhanh và giải quyết kịp thời các rào cản kỹ thuật thương mại nông lâm thủy sản. Từ đó sẽ hỗ trợ cho việc chỉ đạo sản xuất trong nước định hình được qui mô, sản lượng, chất lượng cho từng loại sản phẩm và cho từng thị trường tiêu thụ.

## 2.2. Liên quan đến nội dung “có giải pháp đột phá, kịp thời ngăn chặn và xử lý đối với hành vi, thủ đoạn phá hoại kinh tế nước ta của thương lái nước ngoài, nhất là đối với thương lái Trung Quốc thực hiện mua bán theo con đường tiểu ngạch như thời gian vừa qua”:

Đây là nội dung lớn, cần sự phối hợp chặt chẽ của nhiều Bộ, ngành: Công thương, Công an, Tài chính, Ngoại giao, Nông nghiệp và PTNT, các địa phương và đặc biệt là sự tham gia của chính người sản xuất ra các mặt hàng nông sản. Thời gian tới, Bộ Nông nghiệp và PTNT sẽ phối hợp với Bộ Công Thương rà soát các quy định về hiện diện thương mại, quyền kinh doanh, quyền xuất nhập khẩu của thương nhân nước ngoài tham gia thu mua nông, lâm, thủy sản trên lãnh thổ Việt Nam. Phối hợp với các Bộ, ngành và địa phương tuyên truyền phổ biến, giám sát, kiểm tra hoạt động thu mua hàng hóa của người nước ngoài tại Việt Nam để kịp thời ngăn chặn các hình thức thu mua nông, lâm, thủy hải sản của các tổ chức, cá nhân là người nước ngoài trái phép gây tổn hại cho nông dân trên lãnh thổ Việt Nam, đưa ra các biện pháp ngăn chặn và xử lý đối với các hành vi, thủ đoạn phá hoại kinh tế nước ta của một số đội tượng thương lái nước ngoài vi phạm luật pháp của Việt Nam.

Bộ Nông nghiệp và PTNT phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương nghiên cứu đổi mới phương thức kinh doanh nông sản, đề xuất các biện pháp, chính sách nhằm quản lý các hoạt động của các thương lái phù hợp với tình hình mới.

**3. Cử tri kiến nghị:** Giá cả và đầu ra của nông sản Việt Nam hiện nay thiếu ổn định, khi xuất khẩu lại dưới dạng thô, hầu hết chưa có thương hiệu nên cho giá trị thấp. Cử tri đề nghị xác định cụ thể các sản phẩm nông sản chủ lực, định hướng xây dựng thương hiệu, xây dựng chỉ dẫn địa lý, nhãn mác và quy trình sản xuất nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng sức cạnh tranh cho nông sản Việt Nam, đưa vào thị trường tiêu thụ một cách bền vững.

**Trả lời:** Nông nghiệp Việt Nam trong những năm gần đây đã đạt được nhiều thành tựu lớn, các mặt hàng nông sản chủ lực như gạo, hạt tiêu, hạt điều, cà phê, cao su, thủy sản... luôn nằm trong nhóm các nước xuất khẩu hàng đầu thế giới. Tuy nhiên, trên thực tế nông sản của ta mới chủ yếu xuất khẩu dưới dạng thô, sản phẩm chế biến giá trị gia tăng chưa nhiều và hầu hết chưa có thương hiệu. Để khắc phục tình trạng trên, đồng thời nâng cao hiệu quả và phát triển bền vững, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang tích cực triển khai thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp, trong đó có các giải pháp về xây dựng thương hiệu cho các mặt hàng nông lâm thủy sản trong chế biến và giảm tổn thất sau thu hoạch. Cụ thể:

### 3.1. Về xây dựng thương hiệu

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án phát triển thương hiệu gạo Việt Nam đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030” tại Quyết định số 706/QĐ-TTg ngày 21/5/2015 góp phần thực hiện chủ trương tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững. Mục tiêu chung của đề án là: Xây dựng thương hiệu gạo Việt Nam nhằm định vị giá trị, hình ảnh sản phẩm gạo Việt Nam, nâng cao sự nhận biết của các nhà xuất, nhập khẩu, phân phối và người tiêu dùng trong nước và ngoài nước đối với các sản phẩm gạo của Việt Nam, tạo cơ sở để cung cấp và phát triển thị trường, nâng cao giá trị gia tăng, thị phần và sức cạnh tranh của sản phẩm gạo Việt Nam trên thị trường thế giới.

Hiện nay, Bộ đã tổ chức phát động cuộc thi sáng tác biểu trưng thương hiệu quốc gia gạo Việt Nam. Kết thúc thời gian phát động, có hơn 350 tác phẩm của gần 200 tác giả trên cả nước tham gia cuộc thi, dự kiến Hội đồng giám khảo đánh giá chấm điểm các tác phẩm dự thi sẽ chấm đến đầu tháng 9/2017. Bên cạnh đó, Bộ đang làm thủ tục thẩm định, thông qua 03 tiêu chuẩn quốc gia chuyên ngành lúa gạo là TCVN Gạo thơm, TCVN Gạo trắng, TCVN Quy phạm thực hành đối với xay xát, bao quản thóc gạo.

Đối với các nông sản khác, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã và đang Phối hợp với Bộ Công Thương và Bộ Khoa học và Công nghệ triển khai xây dựng “Chương trình phát triển thương hiệu nông sản chủ lực Việt Nam”. Trên cơ sở đó, xây dựng kế hoạch phát triển sản xuất và phát triển thị trường cho các sản phẩm được lựa chọn để các địa phương, doanh nghiệp có định hướng triển khai trên cả nước. Trước mắt, Bộ đề xuất tập trung vào 05 mặt hàng có thể mạnh để đầu tư xây dựng và phát triển thương hiệu trong giai đoạn từ nay tới năm 2025, không làm dàn trải với hầu hết các mặt hàng, đó là: cá tra, chè, cà phê, xoài và thanh long. Đây là các sản phẩm có thể đáp ứng được các yêu tố chính như: được sản xuất trên quy mô lớn với mức độ cơ giới hóa cao, có khối lượng và giá trị tiêu thụ lớn, chất lượng đồng đều, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, giá bán cạnh tranh, có khả năng đáp ứng các tiêu chuẩn trong và ngoài nước. Đây cũng là các mặt hàng tập trung nhiều các doanh nghiệp mạnh, các doanh nghiệp đã có thương hiệu và có mong muốn xây dựng thương hiệu để hình thành và phát triển thương hiệu Quốc gia. Hiện tại, Bộ đang làm tờ trình xin ý kiến và chủ trương của Chính phủ về việc định hướng xây dựng chương trình này. Theo kế hoạch, từ nay tới Quý II/2018, sẽ hoàn thành việc xây dựng định hướng, để cương chương trình và lấy ý kiến rộng rãi của các Bộ ngành, địa phương và doanh nghiệp.

### **3.2. Về xây dựng chỉ dẫn địa lý, nhãn mác:**

Hiện nay, Nhà nước rất ủng hộ, khuyến khích và tạo điều kiện cho các địa phương, doanh nghiệp xây dựng thương hiệu gắn với chỉ dẫn địa lý. Nhiều địa phương đã hình thành và xây dựng được các chương trình, đề án, chính sách phát triển thương hiệu, xây dựng nhãn hiệu, đăng ký bảo hộ sở hữu trí tuệ, cụ thể tại An Giang, Bến Tre, Đồng Tháp, Đăk Nông, Hà Giang, Hà Tĩnh... Trong đó, một số sản phẩm đặc sản vùng miền đã được công nhận bảo hộ sở hữu trí tuệ và được thị trường chấp nhận như: Gạo tám xoan Hải Hậu - Nam Định, nước mắm

Phú Quốc, cà phê Buôn Mê Thuột, nhãn hiệu tập thể Cái Mơn - Bến Tre... Trên cơ sở “Chương trình phát triển thương hiệu nông sản chủ lực Việt Nam”, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sẽ tiếp tục phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ trong việc hỗ trợ, thúc đẩy địa phương, doanh nghiệp xây dựng và phát triển các thương hiệu, nhãn hiệu vùng miền được công nhận chỉ dẫn địa lý.

### **3.3. Về việc xây dựng quy trình sản xuất nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng sức cạnh tranh cho nông sản Việt Nam:**

Năm 2014, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã xây dựng và ban hành đề án Nâng cao giá trị gia tăng hàng nông lâm thủy sản trong chế biến và giảm tổn thất sau thu hoạch, với các nội dung và giải pháp cụ thể nhằm đạt mục tiêu đến năm 2020, giá trị gia tăng các chuỗi ngành hàng nông lâm thủy sản tăng bình quân 20% so với hiện nay. Trong đó đã xác định các sản phẩm chủ lực để đầu tư nâng cao chất lượng, tăng tỷ lệ chế biến sâu và giá trị gia tăng, gồm các sản phẩm: lúa gạo, cà phê, chè, cao su, cá tra, gỗ và sản phẩm gỗ, muối. Trong thời gian tới, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn dự kiến tiếp tục rà soát các ngành hàng để xây dựng, ban hành và triển khai đề án về phát triển chế biến các nông sản xuất khẩu chủ lực.

## **III. Linh vực thuộc trách nhiệm của Bộ Giao thông vận tải**

*Cử tri kiến nghị: Khi xây dựng Quốc lộ 14 đoạn qua huyện Đăk Mil và các địa phương trong tỉnh thì việc vận chuyển đá từ mỏ ra tới công trường xây dựng gây hư hỏng nặng một số tuyến đường nhưng đến nay chưa được đầu tư xây dựng hoàn trả theo quy định. Vì vậy, cử tri đề nghị Bộ Giao thông vận tải khẩn trương giải quyết dứt điểm.*

### **Trả lời:**

Về nội dung kiến nghị của cử tri tỉnh Đăk Nông nêu trên Bộ Giao thông vận tải đã thống nhất với UBND tỉnh Đăk Nông tại Thông báo số 582/BGTVT-UBND ngày 07/10/2016 trong đó có nội dung đầu tư các tuyến đường kết nối với dự án đường Hồ Chí Minh. Ngày 27/10/2016 UBND tỉnh Đăk Nông có Văn bản số 5617/UBND-CNXD báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc sửa chữa, cải tạo các tuyến đường địa phương kết nối với dự án đường Hồ Chí Minh qua địa bàn tỉnh.

Tại Văn bản số 10437/VPCP-KTN ngày 02/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư là đơn vị chủ trì phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ GTVT và UBND địa phương liên quan trong đó có tỉnh Đăk Nông để đề xuất thực hiện đầu tư các tuyến đường kết nối.

Đến thời điểm hiện nay Bộ Tài chính đã có ý kiến tại Văn bản số 5511/BTC-ĐT ngày 27/4/2017, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có Văn bản số 4444/BKHDT-KCHTĐT ngày 16/6/2017 tổng hợp báo cáo và kiến nghị Thủ tướng Chính phủ cho phép Bộ GTVT cùng các địa phương thực hiện việc cải tạo sửa chữa các tuyến đường địa phương nêu trên, sử dụng nguồn vốn còn dư của Dự án nâng cấp mở rộng Quốc lộ 1A và đường Hồ Chí Minh qua Tây Nguyên để triển khai thực hiện các tuyến đường kết nối với đường Hồ Chí Minh qua địa bàn các tỉnh.

Ngay sau khi được Thủ tướng Chính phủ có ý kiến chỉ đạo, Bộ Giao thông vận tải sẽ phối hợp cùng địa phương抓紧 triển khai thực hiện tuân thủ quy định.

#### **IV. Lĩnh vực thuộc trách nhiệm của Bộ Y tế**

**Cử tri kiến nghị:** Cần xem xét, nhìn nhận điều kiện thực tế để thay đổi, bổ sung một số quy định mới trong chăm sóc sức khỏe người dân. Chẳng hạn như quy định danh mục một số bệnh nan y (ung thư, tim mạch,...) được đi thẳng đến bệnh viện tuyến Trung ương chứ không phải đi qua lần lượt các tuyến xã - huyện - tỉnh như hiện nay, gây mất thời gian của bệnh nhân.

**Trả lời:**

##### **1. Về vấn đề chuyển tuyến**

Đơn giản hóa thủ tục chuyên viện là một trong các nội dung trong đơn giản hóa thủ tục hành chính trong khám chữa bệnh bảo hiểm y tế đã được Bộ Y tế chỉ đạo các cơ sở khám chữa bệnh thực hiện từ nhiều năm nay; tùy thuộc vào tình trạng bệnh và khả năng đáp ứng của cơ sở khám chữa bệnh, người bệnh sẽ được chuyển viện đến cơ sở khám chữa bệnh phù hợp nếu cơ sở khám chữa bệnh đang điều trị cho bệnh nhân không đáp ứng được.

Thủ tục chuyên viện hiện nay đã được đơn giản hóa rất nhiều. Trước đây khi chuyển đi các cơ sở khám chữa bệnh khác thì ngoài hồ sơ bệnh án, còn cần phải có giấy chuyển viện của các cơ sở khám chữa bệnh mà người bệnh đã điều trị trước đó, hiện nay, chỉ cần giấy chuyển viện của cơ sở trực tiếp chuyển người bệnh đi.

Bên cạnh đó, theo quy định của Thông tư số 40/2015/TT-BYT ngày 16/11/2015 quy định đăng ký khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế ban đầu và chuyển tuyến khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế, hiện nay có 62 loại bệnh, nhóm bệnh trong danh mục bệnh cần điều trị dài ngày chí cần giấy chuyển viện 1 lần và có giá trị trong 1 năm.

Bộ Y tế đang tiếp tục nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin để ngày càng đơn giản hóa các thủ tục hành chính trong khám chữa bệnh bảo hiểm y tế, trong đó có thủ tục chuyển viện.

##### **2. Về kiến nghị một số bệnh nan y được di thẳng đến bệnh viện tuyến Trung ương**

Theo phân tuyến ban hành tại Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ Y tế quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và Thông tư số 21/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 sửa đổi, bổ sung danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh ban hành kèm theo Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, hiện nay nhiều bệnh viện tuyến tỉnh, thậm chí tại tuyến huyện đã được phê duyệt và triển khai nhiều kỹ thuật cao, chi phí lớn mà trước đây chỉ được thực hiện tại bệnh viện tuyến Trung ương.

Mặt khác, theo quy định của Luật bảo hiểm y tế, từ ngày 01/01/2016 thực hiện thông tuyến huyện và từ ngày 01/01/2021 thực hiện thông tuyến tỉnh trên

toàn quốc, điều này tạo điều kiện thuận lợi cho người dân lựa chọn được cơ sở khám chữa bệnh cùng tuyển có uy tín, chất lượng tốt, phù hợp với điều kiện của người dân.

Do vậy, việc chuyển người bệnh lên thăng tuyển Trung ương sẽ gây áp lực quá tai cho bệnh viện tuyển trên đồng thời gây lãng phí, tốn kém không cần thiết cho người bệnh trong quá trình khám, chữa bệnh.

## V. Linh vực thuộc trách nhiệm của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

**Cử tri kiến nghị:** Hiện nay, tình trạng sinh viên tốt nghiệp không tìm được việc làm tăng cao, cử tri và nhân dân đề nghị Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành Trung ương và UBND cấp tỉnh có giải pháp tích cực hơn trong giới thiệu và giải quyết việc làm cho người lao động, nhất là đối tượng sinh viên.

**Trả lời:** Nhằm định hướng, hỗ trợ, tạo việc làm cho sinh viên tốt nghiệp ra trường, căn cứ Điều 18, Điều 19 Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ Quốc gia về việc làm, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã xây dựng dự thảo Đề án “Hỗ trợ thanh niên lập nghiệp, khởi sự doanh nghiệp giai đoạn 2017 - 2021”, trong đó có các hoạt động hỗ trợ cho đối tượng là sinh viên đã tốt nghiệp các trường cao đẳng, đại học, bao gồm cả sinh viên là người dân tộc thiểu số. Hiện nay, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đang khẩn trương tổng hợp, hoàn thiện Đề án trên cơ sở ý kiến của các Bộ, ngành, cơ quan liên quan và trình Thủ tướng Chính phủ ban hành.

Bên cạnh đó, Bộ cũng đang xin ý kiến các Bộ, ngành, chuyên gia về Đề án đưa lao động có chuyên môn kỹ thuật đi làm việc ở nước ngoài từ nay tới năm 2020 và định hướng tới năm 2025, tập trung tại các thị trường có thu nhập ổn định và sử dụng công nghệ tiên tiến, nhằm tạo cơ hội việc làm cho lao động có tay nghề thuộc nhiều lĩnh vực kỹ thuật, trong đó có sinh viên đã tốt nghiệp các trường cao đẳng, đại học.

Tuy nhiên, để giải quyết việc làm cho người lao động nói chung, sinh viên tốt nghiệp các trường đại học, cao đẳng cũng như lao động là người dân tộc thiểu số đòi hỏi sự tham gia của các ngành, các cấp và trực tiếp là các địa phương, trong đó việc đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng tại địa phương có ý nghĩa quyết định trong việc đẩy mạnh giải quyết việc làm tại chỗ cho thanh niên, sinh viên, góp phần sử dụng nguồn nhân lực trẻ, có chất lượng và đảm bảo an sinh xã hội. Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã, đang và sẽ tập trung thực hiện những giải pháp sau:

- Triển khai đồng bộ và có hiệu quả Nghị quyết số 29/NQ-TW ngày 4/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo, Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm, trong đó có quy định chính sách hỗ trợ thanh niên lập nghiệp, khởi sự doanh nghiệp.

- Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu Giáo dục nghề nghiệp - Việc làm và An toàn lao động giai đoạn 2016 - 2020 với các dự án đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp và dự án hỗ trợ phát triển thị trường lao động và việc làm.

- Ưu tiên bổ sung vốn vay tạo việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm cho các địa phương có đồng đồng bào dân tộc thiểu số; các dự án tạo việc làm của thanh niên.

- Hoàn thiện hệ thống thông tin thị trường lao động, nâng cao chất lượng dự báo thị trường lao động trong ngắn hạn và dài hạn nhằm cung cấp các thông tin về cơ hội việc làm, chỗ việc làm trống, các khoá đào tạo... giúp sinh viên, nhất là sinh viên người dân tộc thiểu số lựa chọn và quyết định học nghề, tiếp cận việc làm phù hợp sau khi tốt nghiệp.

- Nâng cao năng lực hệ thống Trung tâm dịch vụ việc làm trong tư vấn, giới thiệu việc làm và định hướng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên nói chung và sinh viên là người dân tộc thiểu số nói riêng; phối hợp hoạt động của Trung tâm với các cơ sở đào tạo, các doanh nghiệp; nâng tần suất phiên giao dịch việc làm, đa dạng hóa các hoạt động giao dịch việc làm, hướng tới tổ chức các hoạt động giao dịch việc làm phù hợp tại cơ sở; chỉ đạo các Trung tâm dịch vụ việc làm phối hợp với các cơ sở đào tạo để tư vấn, giới thiệu việc làm và định hướng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên.

- Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) định kỳ hàng quý công bố Bản tin cập nhật Thị trường lao động, cung cấp thông tin về tình hình việc làm, số lượng và tỷ lệ có việc làm, thất nghiệp theo từng trình độ đào tạo, ngành nghề, khu vực để gia đình, xã hội và người học có cơ sở định hướng nghề nghiệp, lựa chọn ngành học và công việc, hạn chế tình trạng thất nghiệp sau đào tạo.

- Chỉ đạo các cơ sở dạy nghề thành lập bộ phận quan hệ doanh nghiệp để nắm bắt nhu cầu doanh nghiệp và giới thiệu việc làm cho người lao động sau khi học nghề; tổ chức đào tạo nghề theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp; xã hội hóa công tác dạy nghề, khuyến khích doanh nghiệp tham gia vào các khâu của quá trình đào tạo.

- Đổi mới nội dung, chương trình đào tạo và phương pháp giảng dạy nhằm đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp và người sử dụng lao động. Thiết kế, xây dựng chương trình dạy nghề xuất phát từ thực tiễn sản xuất, dựa trên cơ sở các tiêu chuẩn kỹ năng nghề hoặc chuẩn năng lực thực hiện theo phương pháp phát triển chương trình tiên tiến của thế giới, gắn với vị trí việc làm của người lao động hoặc dựa vào tiêu chuẩn kỹ năng nghề với sự tham gia của doanh nghiệp, tăng thời lượng thực hành (chiếm khoảng 70% tổng thời gian đào tạo), tăng thời gian thực tập tại doanh nghiệp.

- Chỉ đạo các đơn vị thuộc Bộ phối hợp với Hiệp hội các trường Đại học và cao đẳng Việt Nam tổ chức các hoạt động hỗ trợ giải quyết việc làm cho sinh viên, nhất là sinh viên người dân tộc thiểu số.

- Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện công tác phân luồng học sinh, sinh viên sau khi tốt nghiệp tham gia vào thị trường lao động.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền về các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề nghiệp, hỗ trợ tạo việc làm cho thanh niên.

- Triển khai hiệu quả Chương trình phối hợp giữa Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh giai đoạn 2017 - 2020, trong đó tập trung nội dung tư vấn hướng nghiệp, giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho thanh niên.

Trên đây là tổng hợp kết quả trả lời ý kiến, kiến nghị cử tri của các Bộ, ngành Trung ương, Đoàn DBQH tỉnh tổng hợp gửi đến Ban Thường trực MTTQVN tỉnh và các đơn vị, địa phương để thông báo cho cử tri biết.

Nơi nhận: 

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các vị Đại biểu QH tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh;
- HĐND, UBND, UBMTTQ các huyện, thị xã (để thông báo cho cử tri biết);
- Báo Đăk Nông, Đài PT-TH, Công thông tin điện tử tỉnh (để thông báo cho cử tri biết);
- Lãnh đạo và chuyên viên Văn phòng;
- Lưu: VPĐDBQH.

**TM. ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI  
KT. TRƯỞNG ĐOÀN  
PHÓ TRƯỞNG ĐOÀN**



Võ Đình Tín